

CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI VÀ KHÁT VỌNG HÒA BÌNH

ĐỖ XUÂN*

Hơn 90 năm đã trôi qua kể từ Cách mạng tháng Mười (1917-2008), trên chặng đường xuyên hai thế kỷ, nhân loại đã chứng kiến biết bao sự kiện bi hùng, với nhiều cuộc chiến tranh khu vực và thế giới, và cũng từ trong khói lửa của chiến tranh, những khát vọng về độc lập tự do, về một nền hoà bình bền vững cho nhân loại, được lý tưởng của Cách mạng tháng Mười soi sáng, được Cách mạng tháng Mười tuyên ngôn vẫn hiển hiện trong tâm trí loài người. Với ý nghĩa lịch sử về nhiều mặt, Cách mạng tháng Mười không chỉ mở ra kỷ nguyên mới trong lịch sử nước Nga và các dân tộc bị nô dịch và phụ thuộc trên thế giới, mà còn có ý nghĩa nhân văn sâu sắc ở chỗ đã cứu đất nước khỏi thảm họa do chủ nghĩa đế quốc gây ra, tránh nguy cơ bị tư bản nước ngoài nô dịch; vạch mốc thời đại từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới.

Cách mạng tháng Mười nổ ra đúng lúc nhân dân các nước đang vô cùng căm phẫn, chán ghét chiến tranh, khi Chiến tranh thế giới thứ nhất vào giai đoạn quyết liệt, hai phe đế quốc đang xâu xé

nhau dữ dội. Cách mạng tháng Mười đã chặn lại những bàn tay chém giết và chấm dứt chiến tranh đúng với lòng mong muốn của nhân loại. Một trong những khẩu hiệu mà Cách mạng tháng Mười giương cao là: *Hoà bình, phản đối chiến tranh, chấm dứt chiến tranh đế quốc*. Bởi vậy, Cách mạng tháng Mười đã giành được thiện cảm sâu sắc của nhân dân yêu chuộng hoà bình ở châu Âu và cả nhân loại tiến bộ; tạo ra phong trào phản chiến ngày càng lớn ở châu Âu lúc bấy giờ. Không chỉ có vậy, Cách mạng tháng Mười đã trở thành ngọn cờ hiệu triệu của thời đại mới, thời đại đấu tranh vì những mục tiêu cao cả: Hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội.

Ngay sau Cách mạng tháng Mười, nhà nước Xô viết đã bắt đầu thực hiện những nguyên tắc mới trong quan hệ giữa các dân tộc và các quốc gia. Hành động đầu tiên của chính quyền Xôviết là thông qua Sắc lệnh của Lênin về hoà bình (Sắc lệnh được đăng trên báo *Sự thật*, số 171, ngày 28-10-1917).

Trong Sắc lệnh về hoà bình, Lênin không chỉ lên án những hành động xâm chiếm của các nước đế quốc, mà còn phê phán sự cưỡng bức dân tộc, coi đó cũng như “một cuộc xâm chiếm và một hành vi bạo lực”¹. Tiếp tục tiến hành chiến tranh

* Học viện CT-HC Quốc gia Hồ Chí Minh

đề phân chia quyền lợi của giai cấp tư sản, theo Lênin đó là một tội ác lớn nhất đối với nhân loại². Trong Sắc lệnh về hoà bình, Lênin đề nghị nhân dân tất cả các nước tham gia tiến hành ngay những cuộc đàm phán về một hoà ước dân chủ và công bằng, không có thôn tính (nghĩa là không xâm chiếm đất đai của nước ngoài, không có cưỡng ép sáp nhập các dân tộc khác) và không có bồi thường. Lênin khẳng định rằng “Chính phủ Nga rất sẵn sàng tiến hành ngay không chút chậm trễ tất cả các bước quyết định, cho đến khi các đại biểu toàn quyền do nhân dân tất cả các nước và các dân tộc cử ra phê chuẩn cuối cùng tất cả các điều kiện của hoà ước đó”³. Để dọn đường cho các hoạt động ngoại giao vì hoà bình, Lênin cho rằng cần phải công khai chủ trương đàm phán, “vứt bỏ lối ngoại giao bí mật” của chính phủ của bọn địa chủ và tư bản đã phê chuẩn hay đã ký kết, từ tháng hai cho đến ngày 25 tháng Mười năm 1917. Sắc lệnh về hoà bình nói lên bản chất của chủ nghĩa xã hội là yêu chuộng hoà bình. Nó đối lập với bản chất của chủ nghĩa đế quốc là chiến tranh xâm lược. Sắc lệnh về hoà bình đã nêu những nguyên tắc của một kiểu quan hệ quốc tế mới, được đề ra không phải trên cơ sở các dân tộc lớn áp bức các dân tộc nhỏ yếu, mà là trên nền hoà bình của tất cả các dân tộc và sự bình đẳng của các quốc gia dân tộc. Chính sách ngoại giao của chính quyền Xôviết cũng được trình bày rõ trong văn kiện ấy. Với niềm tin vào sức mạnh chính nghĩa của hòa bình và dân chủ, Lênin kết luận: “Phong trào công nhân sẽ giành được phần thắng và sẽ vạch ra con đường đi tới hoà bình và chủ nghĩa xã hội”⁴.

Không chỉ dừng lại ở Sắc lệnh có tính chất văn bản pháp lý, chính quyền Xôviết đã kiên trì phấn đấu trong thực tiễn để đạt tới mục tiêu hoà bình, kể cả việc phải ký hoà ước trong đó nước

Nga Xôviết phải chấp nhận những thiệt thòi về đất đai, kinh tế như Hoà ước Brét - Litốp đầu năm 1918. Thực tế cho thấy, việc công bố Sắc lệnh về hoà bình và toàn bộ nỗ lực của Nhà nước Xôviết đã đưa nước Nga ra khỏi cuộc chiến tranh đế quốc. Lập lại nền hoà bình, nước Nga có điều kiện thuận lợi để củng cố chính quyền nhân dân, ổn định kinh tế - xã hội, tập trung lực lượng đập tan sự phản kháng của bọn phản cách mạng. Chiến thắng trong cuộc nội chiến ác liệt 4 năm, chính quyền Xôviết được củng cố. Nhân dân lao động Nga và nhân dân các dân tộc thuộc Nga một lần nữa thoát khỏi thảm hoạ chiến tranh, thoát khỏi nguy cơ trở lại ách bóc lột của địa chủ, tư sản phản động. Về sau, Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa đã giương cao, giữ vững ngọn cờ hoà bình ấy.

Với thắng lợi của Cách mạng tháng Mười và sự ra đời của Nhà nước Xôviết và từ ngày 30-12-1922 là Liên Xô, cuộc đấu tranh giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản, giữa cách mạng và phản cách mạng, giữa phát triển và phản phát triển bước sang một giai đoạn mới, quyết liệt hơn. Chủ nghĩa tư bản buộc phải điều chỉnh, không thể “làm mưa làm gió” như trước được nữa. Sự phát triển mạnh mẽ của phong trào cách mạng vô sản mở đầu bằng Cách mạng tháng Mười và phong trào giải phóng dân tộc đã thu hẹp “hậu phương” của chủ nghĩa đế quốc, hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc sụp đổ từng mảng lớn. Các dân tộc từng bị thực dân nô dịch nay “hiên ngang bước lên vũ đài quốc tế”, trở thành hệ thống trải dài trên các lục địa Á-Âu, trở thành lực lượng đưa thế giới phát triển theo xu hướng hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội.

Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ, do chủ nghĩa phát xít gây ra. Hàng chục quốc gia trên các châu lục bị cuốn vào cuộc chiến tàn khốc. Để bảo

về Tô quốc xã hội chủ nghĩa, cứu nhân dân thế giới khỏi hoạ diệt chủng, giương cao ngọn cờ hòa bình của Cách mạng tháng Mười, Liên Xô đã hy sinh nhiều người, nhiều của, đóng góp lớn nhất trong lực lượng Đồng minh để làm nên chiến thắng chung của thế giới. “Việc đánh bại chủ nghĩa phát xít Đức và chủ nghĩa quân phiệt Nhật đã mở ra những khả năng mới cho cuộc đấu tranh của các dân tộc và hoà bình dân chủ, giải phóng dân tộc và chủ nghĩa xã hội”⁵.

Sự phát triển mạnh mẽ và thần kỳ của Liên Xô sau Chiến tranh thế giới thứ hai đã đưa Liên Xô trở thành siêu cường cả về quân sự, chính trị và kinh tế, lập lại thế cân bằng quân sự chiến lược trên thế giới. Liên Xô trở thành biểu tượng, trụ cột của nền hoà bình thế giới, ghi những dấu ấn đậm nét trong lịch sử phát triển xã hội loài người. Đất nước Xôviết đã đạt những thành tựu kỳ diệu trên mọi lĩnh vực, chiếm lĩnh những đỉnh cao của khoa học kỹ thuật hiện đại, đặc biệt là chinh phục vũ trụ vì mục đích hoà bình.

Trong thời kỳ chiến tranh lạnh, vấn đề đặt ra nóng bỏng trước loài người là vấn đề chiến tranh và hoà bình. Chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân mới đã thực thi chính sách giành giật thị trường, ngăn cản các quốc gia thực hiện nền độc lập tự chủ, ngăn cản phong trào giải phóng dân tộc, kim hãm xu hướng tiến lên chủ nghĩa xã hội của nhiều quốc gia dân tộc (mà họ gọi là “ngăn chặn làn sóng đỏ”); kim giữ nhân dân các nước trong quỹ đạo tư bản chủ nghĩa. Chủ nghĩa đế quốc đã sử dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật, những thành tựu của loài người vào cuộc chạy đua vũ trang, phát triển vũ khí giết người hàng loạt; theo đuổi các chính sách, tư duy hiếu chiến, xâm lược nhiều quốc gia độc lập có chủ quyền. Thế giới trong thời kỳ chiến tranh lạnh đã chứng kiến nhiều cuộc chiến tranh cục bộ đẫm máu bắt

nguồn từ bản chất hiếu chiến và dã tâm xâm lược của chủ nghĩa đế quốc: chiến tranh Đông Dương, chiến tranh Triều Tiên,... Nhưng xu thế phát triển của thế giới là không thể đảo ngược: Sự lớn mạnh của các quốc gia độc lập trẻ tuổi; sự tăng lên về vai trò, vị trí của các nước đang phát triển; sự hình thành và phát triển của hệ thống xã hội chủ nghĩa đã ngăn chặn sự áp bức, bóc lột, nô dịch của chủ nghĩa đế quốc trên một phạm vi rất lớn của thế giới (điều mà trước Cách mạng tháng Mười chủ nghĩa đế quốc đã làm mưa làm gió) tạo điều kiện cho cuộc đấu tranh vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội. Mặc dù, chủ nghĩa đế quốc đã gây ra cuộc chiến tranh lạnh nhiều thập kỷ, đã gây ra chiến tranh đẫm máu ở nhiều quốc gia, dân tộc thuộc nhiều khu vực khác nhau trên thế giới, nhưng nhờ sự hợp lực đấu tranh của các nước xã hội chủ nghĩa, của loài người tiến bộ, chiến tranh thế giới đã không xảy ra, hoà bình thế giới về cơ bản vẫn được giữ vững. Cộng đồng xã hội chủ nghĩa thế giới với bản chất yêu chuộng hoà bình, đã trở thành thành trì vững chắc của hoà bình thế giới, người bạn tin cậy của các dân tộc, người bảo vệ kiên quyết nhất các nguyên tắc công bằng, hoà bình và dân chủ trong quan hệ quốc tế, và là trở lực chủ yếu đối với các thế lực phản động quốc tế. Có thể khẳng định, lần đầu tiên trong lịch sử, chủ nghĩa xã hội đã xây dựng thành công một kiểu mẫu về quan hệ quốc tế hoàn toàn mới: Đó là mối quan hệ quốc tế giữa các nước xã hội chủ nghĩa dựa trên tính đoàn kết giai cấp, tình hữu nghị dân tộc, sự hợp tác và tương trợ trong công cuộc xây dựng và bảo vệ xã hội mới, vì hoà bình, an ninh quốc tế và tiến bộ xã hội, sự bình đẳng và tôn trọng độc lập chủ quyền của mỗi nước. Chính mối quan hệ này là tác nhân thúc đẩy tích cực các nước trong cộng đồng quốc tế xích lại gần nhau hơn trong quá

trình phát triển. Điều đó đã ngăn cản chính sách gây chiến của chủ nghĩa đế quốc, tạo điều kiện cho cách mạng nhiều nước phát triển. Vì thế phong trào hòa bình thế giới đã hình thành được những lực lượng hùng hậu, chĩa mũi nhọn tấn công vào chủ nghĩa đế quốc.

Từ những yếu tố chủ quan và khách quan thuận lợi, Liên Xô đã triển khai thực hiện chính sách đối ngoại trên nền tảng những nguyên tắc đối ngoại được hình thành sau Cách mạng tháng Mười. Đó là chủ nghĩa quốc tế vô sản và cùng tồn tại hoà bình giữa các nước có chế độ xã hội khác nhau, nhằm thực hiện các mục tiêu: Bảo đảm các điều kiện quốc tế thuận lợi cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, bảo vệ các lợi ích quốc gia dân tộc của Liên Xô; Tích cực ủng hộ và giúp đỡ giai cấp công nhân, nhân dân lao động và các lực lượng dân chủ ở các nước trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, vì mục tiêu hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội. Hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới có vai trò cực kỳ quan trọng và công hiến to lớn đối với quá trình thực hiện các mục tiêu nóng bỏng của nhân loại sau chiến tranh thế giới thứ hai là: *Hoà bình, an ninh và phát triển*. Hoà bình vừa là bản chất, vừa là mục tiêu của chủ nghĩa xã hội; chủ nghĩa xã hội đã khai sinh ra một kiểu quan hệ quốc tế mới, sớm nêu lên và thực hiện một cách mẫu mực nguyên tắc cùng tồn tại hoà bình giữa các nước có chế độ xã hội khác nhau. Nguyên tắc này còn bao hàm sự phủ nhận chiến tranh với tư cách là phương tiện thực hiện chính sách đối ngoại của các nước đế quốc: đồng thời thừa nhận quyền của tất cả các dân tộc được tự mình giải quyết vận mệnh của mình; tôn trọng chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ và phát triển sự hợp tác bình đẳng giữa các nước. Mặt khác, hệ thống xã hội chủ nghĩa đã nâng cuộc đấu tranh cho hoà bình thế giới lên tầm

cao mới khi gắn hoà bình với các mục tiêu độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

Như vậy, có thể thấy, CNXH sinh thành từ nước Nga Xôviết đã trở thành một thực thể quan trọng cấu thành nền chính trị thế giới và tác động sâu rộng đến quan hệ quốc tế, đến sự phát triển của nền văn minh nhân loại. Hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới đã nhân lên sức mạnh của phong trào đấu tranh bảo vệ hoà bình, sự sống và nền văn minh nhân loại, chống chiến tranh và nguy cơ chiến tranh. Đó là lực lượng tiến công trực diện và ngay trong lòng chủ nghĩa tư bản, chủ nghĩa đế quốc mở ra khả năng bảo vệ hoà bình, ngăn chặn chạy đua vũ trang, phổ biến vũ khí giết người hàng loạt..., góp phần củng cố và phát triển tinh hữu nghị và sự hợp tác giữa các dân tộc.

Thế giới sau khi Liên Xô, Đông Âu sụp đổ đã có những biến chuyển sâu sắc, nhanh chóng khó lường. Trong trật tự thế giới mới này, giữa các nước đã diễn ra xu hướng chuyển từ đối đầu sang đối thoại, hoà hoãn, bình thường hoá, đa dạng hoá và đa phương hoá quan hệ quốc tế, vừa hợp tác vừa cạnh tranh và phát triển. Các vấn đề toàn cầu ngày càng gay gắt, đòi hỏi sự hợp sức của tất cả các quốc gia. Mỗi quốc gia dù nhỏ đều phải tham gia đấu tranh để tiến tới thiết lập một trật tự quan hệ quốc tế công bằng hơn, trong đó, mỗi nước đều có vai trò, đóng góp cần thiết trong việc giải quyết các công việc chung của thế giới và khu vực, trên nền tảng Hiến chương Liên hợp quốc và các diễn đàn khu vực, quốc tế phù hợp.

Với tư cách là một thành viên trong cộng đồng quốc tế, suốt hơn 60 năm qua (1945-2008), Việt Nam đã làm hết sức mình để những tuyên ngôn về hòa bình của Cách mạng tháng Mười được tỏa sáng trong nhân loại; đã thể hiện những khát vọng cháy bỏng "Không có gì quý hơn độc lập tự do", đóng góp tích cực vào sự nghiệp bảo vệ và

cùng cô hoà bình, an ninh trên toàn thế giới. Đường lối đối ngoại hoà bình của Việt Nam đặc biệt trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đã có tiếng vang rộng lớn, được sự ủng hộ và hưởng ứng mạnh mẽ của các tầng lớp nhân dân các quốc gia dân tộc trên toàn thế giới.

Đối với nước ta, bối cảnh quốc tế trong thời gian tới có nhiều thời cơ lớn đan xen với nhiều thách thức lớn. Khả năng duy trì hoà bình, ổn định trên thế giới và khu vực cho phép chúng ta tập trung sức vào nhiệm vụ trung tâm là phát triển kinh tế; đồng thời đòi hỏi phải đề cao cảnh giác, chủ động đối phó với những tình huống bất trắc, phức tạp có thể xảy ra. Đại hội X của Đảng nhận định: “Trong những năm sắp tới, trên thế giới, hoà bình hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn... Mặt khác, những cuộc chiến tranh cục bộ, xung đột vũ trang, xung đột dân tộc, tôn giáo, chạy đua vũ trang, hoạt động can thiệp lật đổ, tranh chấp lãnh thổ và tài nguyên thiên nhiên tiếp tục diễn ra ở nhiều nơi với tính chất ngày càng phức tạp. Đồng thời những vấn đề toàn cầu bức xúc đòi hỏi các quốc gia và các tổ chức quốc tế phải phối hợp giải quyết... Ở khu vực châu Á-Thái Bình Dương nói chung và Đông Nam Á nói riêng, xu thế hoà bình, hợp tác và phát triển tiếp tục gia tăng, nhưng luôn tiềm ẩn những nhân tố gây mất ổn định”⁶. Năm bắt thời cơ, vượt qua thách thức, đẩy mạnh đổi mới và hội nhập, thực thi có hiệu quả và đóng góp tích cực vào việc giải quyết các vấn đề của khu vực và thế giới bằng đường lối đối ngoại độc lập tự chủ, đa dạng hoá, đa phương hoá các quan hệ quốc tế. Việt Nam sẵn sàng là bạn và là đối tác tin cậy của tất cả các nước trong cộng đồng quốc tế, phấn đấu vì một thế giới hoà bình và phát triển bền vững.

Từ bối cảnh tình hình trong nước và quốc tế hiện nay, Đảng và Nhà nước ta xác định, đề bảo

vệ vững chắc nền hoà bình cho nhân loại, giải quyết những vấn đề có tính toàn cầu không chỉ là trách nhiệm của một quốc gia riêng rẽ nào, mà phải là sự hợp sức, nỗ lực của tất cả các nước trong cộng đồng quốc tế. Cần phải bảo đảm các nguyên tắc cơ bản trong quan hệ quốc tế: nguyên tắc cùng tồn tại hoà bình, tương trợ, giúp đỡ nhau khi cần thiết nhưng không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau; không phân biệt đối xử trong các quan hệ quốc tế; bình đẳng, cùng có lợi, giải quyết những bất đồng, xung đột bằng ngoại giao, đàm phán hoà bình với những thiện chí và nỗ lực của các bên; đề cao độc lập tự chủ, nhưng không biệt lập trong quan hệ quốc tế.

Những ngày này, loài người tiến bộ trên thế giới đang hướng về quê hương Cách mạng tháng Mười. Lịch sử nhân loại hơn 90 năm qua đã chứng tỏ, thắng lợi của Cách mạng tháng Mười không chỉ là thắng lợi chung của giai cấp vô sản, của phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới, mà còn là thắng lợi chung của những tư tưởng về hoà bình, về một trật tự thế giới công bằng, tiến bộ, dân chủ. Những vấn đề toàn cầu hiện nay như nhắc nhở nhân loại tiến bộ hãy luôn cảnh giác trước chủ nghĩa cường quyền và những nghịch lý trong quan hệ quốc tế, hợp sức đấu tranh để phát cao ngọn cờ hoà bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển.

1, 2, 3, 4. *Lênin Toàn tập*, NXB Tiến bộ, M.1976, T.35, tr.15, 15, 13-14, 19

5. Cương lĩnh, Điều lệ Đảng Cộng sản Liên Xô (đã được Đại hội XXVII Đảng Cộng sản Liên Xô thông qua, NXB Sự thật - NXB Thông tấn Nôvôxti, M.1986, tr.10-11)

6. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, CTQG, H, 2006, tr. 21-22.